

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Bắc, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2024/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm 1981

Địa chỉ: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1973

Địa chỉ: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C2- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C2.

Địa chỉ: T, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị K và anh Nguyễn Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Chị Trần Thị K và anh Nguyễn Ngọc C thuận tình ly hôn;

b. Về con chung: Chị Trần Thị Kim trực T nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Trần Hà N, sinh ngày 29/01/2016 và cháu Nguyễn Trần Hải Y, sinh ngày 08/01/2019 cho đến khi cháu N và cháu Y đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Kim C1 yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Ngọc C có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Khi có thay đổi chị K và anh C có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về công nợ chung: Các đương sự, Chị Trần Thị K, anh Nguyễn Ngọc C, Ngân hàng C2- Phòng giao dịch huyện C2 đề nghị Tòa án ghi nhận cụ thể như sau:

Chị Trần Thị K có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng C2- Phòng giao dịch huyện C2 số tiền nợ gốc còn lại là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) và lãi phát sinh hàng tháng theo sổ vay vốn (*Trương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở*) ngày 15/02/2023 giữa chị Trần Thị K và Ngân hàng C2- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C2.

e. Về án phí: Chị Trần Thị Kim tự N1 nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).Chị Kim ® nộp 300.000® tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai sè 0002766 ngày 25 th,ng 12 n"m 2024, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, nay chị K được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc
- UBND xã Cao Sơn H Đà Bắc;
- Phòng GDNHCSXH, huyện Đà Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lự